**BÀI 13. VIỆT NAM VÀ BIỂN ĐÔNG**

**I. MỤC TIÊU**

 GV giúp HS đạt được những yêu cầu sau:

 1. Năng lực

**-** Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc nhận diện, khai thác và sử dụng tư liệu, tranh ảnh, bản đồ,... để tìm hiểu các vấn đề về lịch sử bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc nêu được quá trình xác lập chủ quyền và quản lí liên tục đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, chỉ ra được tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông đối với Việt Nam.

– Năng lực tự chủ và tự học thông qua sưu tầm tư liệu, hình ảnh, nghiên cứu tư liệu để nêu được nội dung cơ bản trong chủ trương của Việt Nam giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông.

– Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua trao đổi, thảo luận nhóm để trình bày được những nét chính về các cuộc đấu tranh bảo vệ và thực thi chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

– Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc phân tích, đánh giá tầm quan trọng của công tác bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Từ đó trân trọng những thành quả đấu tranh bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

 **2. Phẩm chất**

- Yêu nước: sẵn sàng tham gia đóng góp vào cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm bảo vệ và thực thi chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam và Biển Đông, hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao.

- Chăm chỉ: chăm chỉ tìm hiểu, tiếp thu kiến thức mới và hoàn thành các yêu cầu, nhiệm vụ học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Sách giáo khoa, sách giáo viên.

- Công ước luật biển 1982

- Luật biển Việt nam 1992

- Tư liệu, thông tin, tranh ảnh,... liên quan đến bài học.

- Máy tính, máy chiếu, video clip (nếu có), phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Mở đầu**

***1.1. Khởi động***

*a) Mục tiêu:* Tạo tâm thế học tập cho HS, giúp HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú học bài mới.

*b) Tổ chức thực hiện*:

***Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:*** GV cho HS quan sát xem video Lễ Khao lễ thế lính Hoàn Sa (Quảng Ngãi) và trả lời câu hỏi: Em quan sát thấy những hình ảnh gì? Những hình ảnh này nói phản ánh sự kiện lịch sử gì và có ý nghĩa như thế nào?

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:*** HS quan sát ảnh và trả lời câu hỏi dưới hình thức cá nhân.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:***

- GV gọi một HS lên trả lời.

- Các HS khác lắng nghe, thảo luận, bổ sung ý kiến.

***Bước 4: Kết luận, nhận định:*** GV nhận xét tinh thần học tập của HS, đưa ra câu trả lời và GV dẫn dắt vào bài mới: Hằng năm, nhân dân huyện đảo Lí Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tổ chức Lễ Khao để thế lính Hoàng Sa nhằm tri ân, tưởng niệm những người lính của Đội Hoàng Sa kiêm quân Bắc Hải (được thành lập từ thế kỉ XVII) đã có công khai mở, cắm mốc chủ quyền và bảo vệ biển đảo. Ngoài ý nghĩa tri ân, nghi lễ này còn phản ánh lịch sử bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam, đặc biệt là chủ quyền đối với quần đảo Hoàng sa và quần đảo Trường Sa.

Vậy Biển Đông có tầm quan trọng chiến lược như thế nào đối với Việt Nam? Quá trình xác lập chủ quyền, quản lí liên tục và cuộc đấu tranh bảo vệ, thực thi chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa diễn ra như thế nào? Chủ trương của Việt Nam trong việc giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông là gì? Cô và các em sẽ tìm hiểu trong bải học hôm nay, bài 13. Việt Nam và Biển Đông.

**2. Hình thành kiến thức**

**2.1. Tìm hiểu tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông đối với Việt Nam**

**a. Mục tiêu:** Nêu được tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông đối với Việt Nam về quốc phòng, an ninh và phát triển các ngành kinh tế trọng điểm.

**b. Tổ chức thực hiện**

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

 GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm với nhiệm vụ như sau:

 Nhiệm vụ 1: Quan sát lược đồ vùng biển Việt Nam, đọc thông tin trong SGK Tr 84 và nêu tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông đối với Việt Nam về quốc phòng, an ninh.

 Nhiệm vụ 2: Quan sát hình 2. Cảng biển Đà Nẵng, đọc thông tin trong SGK Tr 84, 85 và nêu tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông đối với Việt Nam trong phát triển các ngành kinh tế trọng điểm.

 ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:*** Các nhóm nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận, thống nhất ý kiến và điền vào phiếu học tập nhóm trên giấy Ao.

 - GV quan sát, hỗ trợ các nhóm hoàn thành niệm vụ.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

- GV gọi đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả hoạt động của nhóm (mỗi nhiệm vụ gọi một nhóm đại diện).

- Các nhóm khác lắng ghe, nhận xét, bổ sung

***Bước 4: Kết luận, nhận định:***

- GV nhận xét tinh thần làm việc của các nhóm, nhận xét kết quả của các nhóm. Chốt kiến thức:

1. Tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông đối với Việt Nam

a. Về quốc phòng, an ninh

- Việt Nam giáp Biển Đông ở ba phía đông, nam và tây nam, có đường bờ biển dài 3260 km, khoảng 4000 đảo, hợp thành hệ thống để vệ vùng trời, vùng biển, đất liên.

- Nằm trên tuyến đường giao thông huyết mạch và là địc bàn chiến lược ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương -> bảo vệ an nhinh hàng hải, chủ quyền lãnh thổ.

- Là con đường giao thương giữa các vùng trong cả nước và giữa thị trường Việt Nam với khu vực và quốc tế, giao lưu và hội nhập của các nền văn hóa.

b. Về phát triển các ngành kinh tế trọng điểm

- Về giao thông hành hải: hệ thống cảng biển dọc bờ Biển Đông là điều kiện thuận lợi phát triển thương mại hàng hải: cảng Hải Phòng, cảng Đà Nẵng, cảng Sài Gòn,...

- Về công nghiệp khai khoáng

+ Dầu khí có trữ lượng lớn.

+ Có tiềm năng lớn về quặng sa khoáng như titan, thiéc, váng, sắt, thạch cao, cát đen,...

- Về khai thác tài nguyên sinh vật biển: đa dạng về sinh học, trữ lượng cá khoảng 3 – 4 triệu tấn /năm.

***2.2. Tìm hiểu về lịch sử bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của
Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa***

*2.2.1 Tìm hiểu về quá trình Việt Nam xác lập chủ quyền và quản lí đối với quần
đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.*

*a) Mục tiêu*: Nêu được Việt Nam là Nhà nước đầu tiên xác lập chủ quyền và quản lí liên tục đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.

*b) Tổ chức thực hiện*

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

***-*** GV tổ chức cho HS thực hiện một buổi triển lãm tranh mang tên “*Tổ quốc nhìn từ biển*” và yêu cầu HS quan sát, lắng nghe thuyết minh đồng thời hoàn thành phiếu học tập theo mẫu sau:

**Phiếu học tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Quá trình xác lập chủ quyền và quản lí đối với hai quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa** |
| Thời chúa Nguyễn thế kỉ XVII –XVIII  | ............................................................... |
| Thời nhà Nguyễn (1802 – 1945)  | ............................................................... |
| Từ 1945 – 1975 | ............................................................... |
| Từ 1975 đến nay  | ............................................................... |

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

***-*** GV điều phối, hướng dẫn HS thuyết minh cho triển lãm tranh với các bức tranh: Mẫu tem thư in hình “Đội Hoàng Sa thế kỉ XVII – XVIII”; hình ảnh mô hình đội Hoàng Sa, Bắc Hải. hình ảnh tượng đài “Đội Hoàng Sa kiêm quản Bắc Hải”, Đại Nam nhất thống toàn đồ,...

- Các HS khác lắng nghe, quan sát, hoàn thành phiếu học tập.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

- GV gọi một HS bất kì trình bày kết quả thu hoạch được sau buổi triển lãm (trình bày Phiếu học tập).

- HS khác lắng nghe, nhận xét, trao đổi, bổ sung.

***Bước 4: kết luận, nhận định***

- GV nhận xét, gợi ý cho HS chỉnh sửa, hoàn thiện phiếu học tập và chốt ý: *Việt Nam là quốc gia xác lập chủ quyền đầu tiên và quản lí liên tục đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa; quá trình xác lập diễn ra hoà bình và hợp pháp. Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là một phần lãnh thổ Việt Nam*

**Phiếu học tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Quá trình xác lập chủ quyền và quản lí đối với hai quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa** |
| Thời chúa Nguyễn thế kỉ XVII –XVIII  | - Lập đội Hoàng Sa đến khai thác sản vật, thực thi chủ quyền tại quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.- Lập đội Bắc Hải để khai thác sản vật, kiểm tra, kiểm soat, thực thi chủ quyền ở khu vực Bắc Hải, đảo Côn Lôn và các đảo ở Hà Tiên. |
| Thời nhà Nguyễn (1802 – 1945)  | - Tái lập đội Hoàng Sa và Bắc Hải. - Dưới thời Minh Mạng: Kiểm tra, kiểm soát, khai thác sản vật hiếm, tổ chức thu thuế và cứu hộ tàu bị nạn. Khảo sát, đo vẽ bản đồ, dựng miếu thờ, bia chủ quyền…- Cuối TK XIX – 1845, Pháp dựng bia chủ quyền, trạm khí tượng, trạm vô tuyến điện, khảo sát khoa học,... |
| Từ 1945 – 1975 | - Pháp tiếp tục quản lí đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. - Pháp rút khỏi Việt Nam, chính quyền Việt Nam Cộng hòa tiếp quản và khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.- 1956, Trung Quốc chiếm đóng nhóm đảo phía đông quần đảo Hoàng Sa. - 1-1974, quân đội Trung Quốc sử dụng vũ lực đánh chiếm trái phép các đảo còn lại mở quần đảo Hoàng Sa đang thuộc sự quản lí của Việt Nam Cộng hòa.  |
| Từ 1975 đến nay  | - 4/1975, Hải quân nhân dân Việt Nam đã thu hồi quần đảo Trường Sa, quản lí và bảo vệ các đảo trên quần đảo Trường Sa có quân đội Việt Nam Cộng hòa đóng giữ- Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa quản lí hành chính và đấu tranh pháp lí, ngoại giao để khẳng định chủ quyền biển đảo Việt Nam.  |

 - GV mở rộng, khai thác nội dung 2 đoạn tư liệu gốc trong *Phủ biên tạp lục* và *Đại Nam thực lục* để giúp HS hiểu được quá trình xác lập chủ quyền biển đảo đầu tiên của Việt Nam thông qua những tư liệu minh chứng.

*2.2.2. Tìm hiểu về cuộc đấu tranh bảo vệ và thực thi chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông*

*a) Mục tiêu*: Trình bày được nét chính về cuộc đấu tranh bảo vệ và thực thi chủ
quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

*b) Tổ chức thực hiện:*

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***

- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm và thảo luận câu hỏi: *Hiện nay, chúng ta đang thực hiện những biện pháp và hình thức nào để bảo vệ chủ quyền ở quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa?*

- GV chia lớp thành 4 nhóm dựa trên năng lực HS và áp dụng phương pháp đóng vai: Nhóm Ngoại giao; Nhóm Kinh tế; Nhóm Quân sự; Nhóm Giáo dục. Các nhóm sẽ đóng vai là nhà ngoại giao, nhà kinh tế, nhà giáo dục, nhà quân sự để đưa ra phương án của mình trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc.

- GV hướng dẫn HS khai thác thông tin, tư liệu SGK và hình 5, 6 để thực hiện nhiệm vụ.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:*** HS lắng nghe yêu cầu của GV và thực hiện hoạt động nhóm.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:***

- Sau khi hết thời gian hoạt động nhóm, GV tổ chức tọa đàm “Vươn khơi bám biển” và mời đại diện mỗi nhóm lên trình bày kết quả làm việc của mình.

- GV sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn để các nhóm hoạt động. Các nhóm lên báo cáo sử dụng kĩ thuật “5 xin”.

- Đại diện các nhóm lần lượt báo cáo, nhóm khác lắng nghe, thảo luận, góp ý và bổ sung theo kĩ thuật “3 – 2 – 1”

***Bước 4: kết luận, nhận định***

- GV nhận xét tinh thần làm việc và đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.

- GV củng cố nội dung: *Việt Nam luôn nỗ lực đấu tranh, bảo vệ và thực thi chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.* GV mở rộng, chốt lại nội dung kiến thức:

+ Kinh tế: thực hiện chiến lược phát triển kinh tế toàn diện, đưa Việt Nam trờ thành quốc gia biển phát triển mạnh.

+ Quân sự: xây dựng lực lượng quản lí, bảo vệ biển đảo về mọi mặt

+ Ngoại giao đối ngoại quốc phòng, hợp tác để bảo vệ biển đảo.

+ Giáo dục: tuyên truyền về cơ sở lịch sử và pháp lí của Việt Nam.

**2.3. Chủ trương của Việt Nam giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình**

*a) Mục tiêu*:

- Nêu được chủ trương của Việt Nam giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình.

*b) Tổ chức thực hiện:*

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***

- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm theo phương pháp dạy học dự án với nhiệm vụ như sau:

Nhóm 1: Đọc SGK mục 3 tr 88, 89, Luật biển Việt Nam năm 2012 (điều 4, 8, 9,11, 12, 13, 15, 16 khoản 6, 17, 18 khoản 5, 23) và nêu cơ sở pháp lí của Việt Nam ở Biển Đông.

Nhóm 2: Đọc SGK mục 3 tr 88, 89, công ước của Liên hợp quốc về luật biển năm 1982 (điều 58 khoản 3, điều 121 khoản 3,...) và nêu cơ sở pháp lí của Việt Nam ở Biển Đông.

Nhóm 3: Đọc SGK mục 3 tr 88, 89, Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) ngày 4/11/2022 giữa các nước ASEAN và Trung Quốc và nêu chủ trương của Việt Nam trong việc giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình.

Nhóm 4: Đọc SGK mục 3 tr 89, thỏa thuận hợp tác cùng phát triển dầu khí với Ma-lai-xi-a (1992), phân định biên giới với Thái Lan (1997), phân định Vịnh Bắc Bộ với Trung Quốc (2000), phân định thềm lục địa với In-đô-nê-xi-a (2003) và nêu những biện pháp Việt Nam đã làm trên thực tế để đàm phán, phân định các vùng biển chồng lấn với các nước láng giềng theo Công ước luật biển năm 1982.

HS chia nhóm, nhận nhiệm vụ, phân công cho các thành viên.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:*** HS tìm hiểu, thực hiện nhiệm vụ ở nhà. GV hỗ trợ, giải đáp thắc mắc cho HS (nếu có). HS liên lạc với GV qua zalo, gmail, faceboook,...nộp sản phẩm cho GV.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:***

- Đại diện các nhóm báo cáo sản phẩm. Các nhóm khác nhận xét, góp ý, nhân xét, đánh giá, bổ sung

***Bước 4: kết luận, nhận định***

- GV nhận xét tinh thần làm việc và đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.

- GV chốt kiến thức:

Chủ trương của Việt Nam trong việc hợp tác giải quyết các tranh chấp, bất đồng trên Biển Đông bằng biện pháp hòa bình:

a. Ban hành các văn bản khẳng định chủ quyền:

- Thông qua Luật biển Việt Nam năm 2012

- Tham gia Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS)

- Thúc đẩy và thực hiện đày đủ Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC)

b. Áp dụng công ước Luật biển năm 1982 để giải quyết các tranh chấp về phân định biển với các nước láng giềng

- Thỏa thuận hợp tác cùng phát triển dầu khí với Ma-lai-xi-a (1992)

- Phân định biên giới với Thái Lan (1997)

- Phân định Vịnh Bắc Bộ với Trung Quốc (2000)

- Phân định thềm lục địa với In-đô-nê-xi-a (2003)

**3. Luyện tập**

*a) Mục tiêu*:

 Thông qua hoạt động luyện tập, GV củng cố kiến thức đã học.

Trân trọng những thành quả đấu tranh bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông trong lịch sử, sẵn sàng tham gia vào cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

*b) Tổ chức thực hiện:*

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:*** GV giao nhiệm vụ cho HS theo hình thức hoạt động nhóm: Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện:

1. Tầm quan trọng chiến lược của biển Đông đối với Việt Nam

2. Lịch sử bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa

3. Chủ trương của Việt Nam giải quyết các tranh chấp ở biển Đông bằng biện pháp hòa bình.

HS chia nhóm, nhận nhiệm vụ. Mỗi nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ

***Bước 2,3: Thực hiện nhiệm vụ***

Các nhóm thảo luận, trả lời câu hỏi trên giấy A0.

GV hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận:***

Các nhóm trình bày sản phẩm. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung

***Bước 4: kêtas luận, nhận định:*** GV nhận xét và đánh giá hoạt động của học sinh, đánh giá sản phẩm học tập, chốt kiến thức.

**4. Vận dụng**

*a) Mục tiêu:* Nâng cao, làm sâu sắc kiến thức đã học và liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

*b) Tổ chức thực hiện:*

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:*** Có thể tham khảo một trong 2 yêu cầu sau:

- GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà: *Viết một lá thứ gửi các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam nhân dịp năm mới.*

- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Lấy một số ví dụ về những việc đã làm để đóng góp cho công cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.*

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:*** HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà, GV định hướng, giải đáp thắc mắc và hướng dẫn thực hiện.

***Bước 3, 4: Báo cáo, kết luận và nhận định:*** HS gửi bài cho GV trước khi bắt đầu tiết học sauđể GV thực hiện nhận xét, tổng kết và đánh giá.